

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31 /2024/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X KỶ HỌP THỨ HAI MƯƠI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 21 tháng 11 năm 2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân ngày 22 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số

34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 11/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán dự án đầu tư theo hợp đồng BT; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 7920/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp; Báo cáo thẩm tra số 1336/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định lĩnh vực ưu tiên; tiêu chí, điều kiện, nội dung hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Thành phố) để thực hiện miễn thuế thu nhập cá nhân, miễn thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 và Điều 13, Điều 14 Nghị định số 11/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2024.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố.
2. Tổ chức khoa học và công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố (sau đây gọi là tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo).
3. Tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố gồm:
 - a) Doanh nghiệp có đăng ký ngành, nghề đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp.

b) Quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018.

4. Cá nhân có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

5. Chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt (sau đây gọi là chuyên gia) làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

6. Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

7. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Lĩnh vực ưu tiên

1. Lĩnh vực Thương mại điện tử.
2. Lĩnh vực Công nghệ tài chính.
3. Lĩnh vực Logistic.
4. Lĩnh vực Công nghệ giáo dục.
5. Lĩnh vực Y tế và chăm sóc sức khỏe.
6. Lĩnh vực Nông nghiệp công nghệ cao.
7. Lĩnh vực Phát triển bền vững.
8. Lĩnh vực Chuyển đổi số.
9. Lĩnh vực An ninh mạng.

Điều 4. Nội dung, tiêu chí hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Nội dung, tiêu chí hoạt động của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm (hàng hóa hoặc dịch vụ) có ứng dụng công nghệ hoặc mô hình kinh doanh mới, đồng thời đáp ứng một trong các yêu cầu:

a) Được hình thành từ sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng đã được cấp văn bằng bảo hộ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ hoặc được công nhận đăng ký quốc tế theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; chương trình máy tính đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả; giống vật nuôi mới, giống cây trồng mới, giống thủy sản mới, giống cây lâm nghiệp mới đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận.

b) Đạt giải tại các cuộc thi khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp Thành phố, quốc gia, quốc tế và các giải thưởng về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng khoa học và công nghệ.

2. Nội dung, tiêu chí hoạt động của tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo là hoạt động cung cấp dịch vụ cho cá nhân, nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp,

doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo dưới một hoặc đồng thời các hình thức sau:

a) Cung cấp cơ sở vật chất - kỹ thuật, máy móc, trang thiết bị để hoàn thiện ý tưởng kinh doanh, hoàn thiện công nghệ.

b) Cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

c) Tư vấn, đào tạo, huấn luyện, ươm tạo, đầu tư, hỗ trợ đầu tư, truyền thông, tổ chức sự kiện, cung cấp dịch vụ và nguồn lực cần thiết để phát triển mô hình kinh doanh, tiếp cận nguồn vốn đầu tư và các dịch vụ khác cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Điều 5. Điều kiện được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp; có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố.

b) Được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 trở về sau và chưa là công ty đại chúng.

c) Hoạt động trong các lĩnh vực ưu tiên quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

d) Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thuộc khoản 1 Điều 4 Nghị quyết này.

đ) Có doanh thu hàng năm phát sinh từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố trong các lĩnh vực ưu tiên đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu.

2. Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập phát sinh trên địa bàn Thành phố từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đăng ký thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật; có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố.

b) Cung cấp dịch vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này.

c) Có doanh thu hàng năm phát sinh từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn Thành phố trong các lĩnh vực ưu tiên đạt tỷ lệ tối thiểu 30% trên tổng doanh thu.

3. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ được áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.

Điều 6. Điều kiện được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố

Tổ chức, cá nhân được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố phải đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với tổ chức, cá nhân sáng lập doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

a) Có tên trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu.

b) Có thời gian tham gia vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tối thiểu 12 tháng.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

a) Đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo chưa là công ty đại chúng.

b) Đầu tư không quá 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo sau khi nhận đầu tư.

c) Có thời gian đầu tư vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tối thiểu 24 tháng.

Điều 7. Điều kiện được miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo được miễn thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Là thành viên sáng lập, đồng sáng lập hoặc trong đội ngũ phát triển sản phẩm, dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

b) Có thu nhập phát sinh từ tiền lương, tiền công tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

2. Chuyên gia được miễn thuế thu nhập từ tiền lương phải đáp ứng các điều kiện:

a) Có trình độ từ đại học trở lên.

b) Có kinh nghiệm trong đào tạo, tư vấn, hỗ trợ về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ít nhất 02 năm.

c) Có tên trong danh sách chi trả lương hàng tháng của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

3. Chuyên gia được miễn thuế thu nhập từ tiền công phải đáp ứng các điều kiện:

a) Có trình độ từ đại học trở lên.

b) Có kinh nghiệm trong đào tạo, tư vấn, hỗ trợ về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ít nhất 02 năm.

c) Có hợp đồng tư vấn, đào tạo cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp có dự án khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tuân thủ đúng theo quy định pháp luật; thực hiện miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của các cá nhân, tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội, hướng đến mục tiêu tiết kiệm, chống lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, không để xảy ra trục lợi chính sách, không làm phát sinh thủ tục hành chính không cần thiết, đơn giản hóa các quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo tiết kiệm thời gian, chi phí. Thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả của chính sách miễn thuế đối với hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo chính sách đạt được mục tiêu thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức, huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, quận, huyện;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-H).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ